UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI
TRƯỜNG TH&THCS VĂN PHONG

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: TIN HỌC LỚP 9
Thời gian làm bài: 45 phút.

Phụ lục 1. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

TT	Chủ đề/chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	**Chủ đề 4A. Ứng dụng tin học**	Chủ đề con (lựa chọn): Sử dụng bảng tính điện tử nâng cao	8	4		4 ý	8 ý	4 ý	1		1	9 4 ý	4 8 ý	1 4 ý	**100**
Tổng số câu			**8**	**4**	**0**	**4 ý**	**8 ý**	**4 ý**	**1**		**1**	**13**	**12**	**5**	
Tổng số điểm			**3,0**			**4,0**			**3,0**			**4,0**	**3,0**	**1,0**	**10**
Tỉ lệ %			**30**			**40**			**30**			**40**	**30**	**30**	**100**

Phụ lục 2. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

TT	Chủ đề/chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	**Chủ đề 4A. Ứng dụng tin học**	Chủ đề con (lựa chọn): Sử dụng bảng tính điện tử nâng cao	**Biết:** **-** Biết được công cụ xác thực dữ liệu của phần mềm bảng tính. - Biết hàm đếm theo điều kiện COUNTIF, hàm tính tổng theo điều kiện SUMIF, hàm điều kiện IF trong phần mềm bảng tính. **Hiểu:** - Giải thích được một số điều kiện xác thực dữ liệu của phần mềm bảng tính. - Giải thích được cách thực hiện của các hàm COUNTIF, SUMIF, IF. **Vận dụng:** Thực hiện được dự án sử dụng bảng tính điện tử góp phần giải quyết một bài toán liên quan đến quản lí tài chính, dân số,…Ví dụ: quản lí chi tiêu của gia đình, quản lí thu chi quỹ lớp.	C1-8	C9-12		C 13a, 14a, 15a, 16a.	C 13b,c 14b,c, 15b,c, 16b,c.	C 13d, 14d, 15d, 16d.	C17		C18
Tổng số câu				8	4		4 ý	8 ý	4 ý	1		1
Tổng số điểm				3,0			4,0			3,0		
Tỉ lệ %				30%			40%			30%		

BAN XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

GIÁO VIÊN	TỔ TRƯỞNG	BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT
Trần Thị Tú Anh	Đoàn Thị Huế	HIỆU TRƯỞNG Nguyễn Thị Quy

UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI
TRƯỜNG TH&THCS VĂN PHONG

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: TIN HỌC LỚP 9
Thời gian làm bài: 45 phút.

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn *(3,0 điểm).* Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Để giải quyết bài toán Quản lí tài chính gia đình, em nên sử dụng phần mềm nào?
A. Phần mềm tạo bài trình chiếu. **B.** Phần mềm soạn thảo văn bản.
C. Phần mềm chỉnh sửa ảnh. **D.** Phần mềm bảng tính.

Câu 2. Em có thể sử dụng quy tắc quản lí tài chính nào để biết việc chi tiêu đã cân đối, hợp lí hay chưa dựa trên số liệu tổng hợp?
A. Quy tắc 50-30-20. **B.** Quy tắc 50-20-30. **C.** Quy tắc 20-30-50. **D.** Quy tắc 50-50.

Câu 3. Trong công thức chung của COUNTIF, tham số criteria có ý nghĩa gì?
A. Điều kiện xác thực dữ liệu để tạo bảng tính. **B.** Phạm vi chứa các giá trị không hợp lệ.
C. Phạm vi chứa các ô tính cần kiểm tra để đếm. **D.** Điều kiện kiểm tra các ô tính trong phạm vi range.

Câu 4. Để tạo biểu đồ cột hiển thị trực quan giá trị thu và chi, em cần chọn dải lệnh nào sau đây?
A. View. **B.** Insert. **C.** Formulas. **D.** Data.

Câu 5. Công thức chung của hàm COUNTIF là:
A. =COUNTIF(range, criteria). **B.** COUNTIF(range, criteria).
C. =COUNTIF(criteria, range). **D.** COUNTIF(criteria, range).

Câu 6. Khi muốn cài đặt các điều kiện cho dữ liệu nhập vào ô tính, trong hộp thoại Data Validation, ta cần thiết lập điều kiện trong thẻ nào trong các thẻ sau?
A. Settings. **B.** Logical Test. **C.** Data Validation. **D.** Input Message.

Câu 7. Công thức =Chi tiêu!E14 tham chiếu đến cái nào?
A. Vùng dữ liệu bắt đầu từ ô E14 của trang tính Chi tiêu.
B. Ô E14 của trang tính Chi tiêu.
C. Ô E14 của trang tính hiện tại.
D. Vùng dữ liệu kết thúc ở ô E14 của trang tính Chi tiêu.

Câu 8. Tính năng xác thực dữ liệu (Data Validation) được sử dụng trong trường hợp nào trong các trường hợp sau?
A. Để cài đặt chế độ chỉ dữ liệu thỏa mãn điều kiện mới được nhập vào ô tính.
B. Để dữ liệu sau khi nhập được định dạng theo mẫu cho trước.
C. Để nhập dữ liệu nhanh chóng bằng tổ hợp phím tắt.
D. Để giúp nhập dữ liệu tự động có quy tắc một cách nhanh chóng.

Câu 9. Công thức =COUNTIF(E2:E10,">=100") trả lại kết quả có ý nghĩa gì?
A. Số ô tính trong vùng E2:E10 chứa dữ liệu thỏa mãn điều kiện lớn hơn 100.
B. Số ô tính trong vùng E2:E10 chứa dữ liệu thỏa mãn điều kiện bằng 100.
C. Số ô tính trong vùng E2:E10 chứa dữ liệu thỏa mãn điều kiện bé hơn hoặc bằng 100.
D. Số ô tính trong vùng E2:E10 chứa dữ liệu thỏa mãn điều kiện lớn hơn hoặc bằng 100.

Câu 10. Công thức chung của hàm SUMIF là:
A. =SUMIF(criteria, [sum_range], range). **B.** =SUMIF(criteria, range, [sum_range]).
C. =SUMIF(range, [sum_range], criteria). **D.** =SUMIF(range, criteria, [sum_range]).

Câu 11. Công thức chung của hàm IF là:

A. =IF([value_if_true], [value_if_false], logical_test).

B. =IF(logical_test, [value_if_true], [value_if_false]).

C. =IF([value_if_false], [value_if_true], logical_test).

D. =IF(logical_test, [value_if_false], [value_if_true]).

Câu 12. Công thức tính để đếm số ô trong vùng E4:E11 chứa giá trị số khác giá trị trong ô C5 là:

A. =COUNTIF(E4:E11,"<>"&C5)

B. =COUNTIF(E4:E11,"≠"&C5)

C. =COUNTIF(E4:E11,"!="&C5)

D. =COUNTIF(E4:E11,"#"&C5)

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai *(4,0 điểm).* Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 16. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13. Gia đình Hậu muốn theo dõi chi tiêu hàng tháng của gia đình. Hậu đã lập một bảng tính Excel để ghi lại các khoản chi tiêu bao gồm: Ngày chi tiêu, Loại chi (thực phẩm, sinh hoạt, giải trí,…), số tiền chi. Dựa vào tình huống trên, hãy đánh giá tính đúng của các nhận định sau:

a) Hàm SUMIF chỉ có thể sử dụng để tính tổng tiền chi tiêu cho một loại chi cụ thể trong một tháng.

b) Để tạo biểu đồ thể hiện cấu trúc chi tiêu, có thể sử dụng kết quả tính toán từ hàm SUMIF.

c) Nếu muốn tính tổng tiền chi tiêu cho các loại chi có số tiền lớn hơn 1 triệu đồng, ta có thể điều chỉnh điều kiện trong hàm SUMIF thành: ">1000000".

d) Hàm SUMIF không thể sử dụng để tìm kiếm các giao dịch có chứa một từ khóa cụ thể trong cột "Loại chi".

Câu 14. Trong một buổi học về Excel, giáo viên đưa ra một tình huống thực tế: Một công ty đang xây dựng một hệ thống chấm công dựa trên nhận dạng khuôn mặt. Để mô phỏng hệ thống này, các học sinh được yêu cầu tạo một bảng tính Excel với các thông tin: Mã số nhân viên, Tên, Giờ vào, Giờ ra, và một cột đánh giá "Có mặt" hoặc "Vắng mặt" dựa trên giờ vào và giờ ra. Dựa vào tình huống này, hãy đánh giá tính đúng của các nhận định sau khi sử dụng hàm IF:

a) Để đánh giá một nhân viên có mặt hay vắng mặt, ta có thể sử dụng công thức: =IF(C2>D2,"Vắng mặt","Có mặt") (giả sử cột C là giờ vào, cột D là giờ ra).

b) Để tính số lượng nhân viên vắng mặt trong một ngày, ta có thể kết hợp hàm IF với hàm COUNTIF.

c) Hàm IF chỉ có thể sử dụng để so sánh giờ vào và giờ ra, không thể sử dụng để tính toán thời gian làm việc.

d) Để tạo một cột cảnh báo khi nhân viên đến muộn, ta có thể sử dụng hàm IF kết hợp với một giá trị giờ làm việc quy định.

Câu 15. Một cửa hàng bán đồ thể thao muốn thống kê doanh số bán hàng trong tháng 11. Họ đã ghi lại thông tin về mỗi giao dịch vào một bảng tính Excel, bao gồm các cột sau: Ngày bán, tên sản phẩm, giá bán của sản phẩm, tên khách hàng, phương thức thanh toán. Dựa trên tình huống đó, hãy đánh giá tính đúng của các nhận định sau:

a) Để đếm số lượng sản phẩm giày thể thao, ta có thể sử dụng công thức: =COUNTIF(Tên sản phẩm; "giày thể thao").

b) Để đếm số giao dịch thanh toán bằng thẻ, ta có thể sử dụng công thức: =COUNTIF(Phương thức thanh toán; "thẻ").

c) Hàm COUNTIF không thể sử dụng để đếm số lượng giao dịch trong một khoảng thời gian cụ thể.

d) Để đếm số khách hàng trong tuần thứ 3 của tháng 11, ta chỉ cần đếm số hàng trong cột "Khách hàng".

Câu 16. Gia đình Lan đã quyết định sử dụng bảng tính Excel để quản lý chi tiêu hàng tháng. Dưới đây là một số nhận xét về việc sử dụng bảng tính trong trường hợp này:

a) Việc tạo và sử dụng bảng tính Excel đòi hỏi người dùng phải có kiến thức chuyên sâu về phần mềm này.

b) Bảng tính giúp gia đình theo dõi chi tiêu một cách chi tiết và dễ dàng hơn so với việc ghi chép bằng sổ.

c) Bảng tính chỉ phù hợp để quản lý các khoản chi tiêu lớn, không phù hợp với các khoản chi tiêu nhỏ hàng ngày.

d) Bảng tính giúp gia đình so sánh chi tiêu giữa các tháng, từ đó tìm ra cách để tiết kiệm.

PHẦN III. Tự luận ***(4,0 điểm)***

Câu 17 ***(1,0 điểm):*** Em hãy nêu ưu điểm của việc sử dụng bảng tính để quản lí tài chính gia đình.

Câu 18 ***(2,0 điểm):*** Cho bảng số liệu tính số tiền thưởng cho các đại lí của một nhãn hàng bánh kẹo như sau:

a) Sử dụng hàm IF để viết công thức tính tỉ lệ thưởng cho các đại lí. Biết với mức doanh thu trên 16 triệu thì tỉ lệ thưởng là 4%, còn không thì tỉ lệ thưởng là 1%.

b) Hãy cho biết kết quả hiển thị ở cột số tiền. Biết Số tiền = Doanh thu x Tỉ lệ.

	A	B	C	D
1	**Đại lí**	**Doanh thu (triệu đồng)**	**Tỉ lệ thưởng**	**Số tiền (triệu đồng)**
2	A	10		
3	B	15		
4	C	20		
5	D	18		

----HẾT---

UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI
TRƯỜNG TH&THCS VĂN PHONG

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: TIN HỌC LỚP 9
Thời gian làm bài: 45 phút.

PHẦN I

(Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Chọn	D	A	D	B	A	A	B	A	D	D	B	A

PHẦN II

Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1,0 điểm.

Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

Câu 13.	**Câu 14.**	**Câu 15.**	**Câu 16.**
a) S	a) Đ	a) Đ	a) S
b) Đ	b) Đ	b) Đ	b) Đ
c) Đ	c) S	c) S	c) S
d) S	d) Đ	d) S	d) Đ

PHẦN III. Tự luận ***(4,0 điểm)***

Câu 1 ***(1,0 điểm):*** Em hãy nêu ưu điểm của việc sử dụng bảng tính để quản lí tài chính gia đình.

- Xử lí dữ liệu tự động.
- Giúp kiểm soát được tình hình chi tiết một cách cụ thể, trực quan, từ đó điều chỉnh chi tiêu sao cho phù hợp với mức thu nhập gia đình và mục tiêu phát triển.

Câu 2 ***(2,0 điểm):*** Cho bảng số liệu tính số tiền thưởng cho các đại lí của một nhãn hàng bánh kẹo như sau:

a) Để tính tỉ lệ thưởng tại ô **C2** (sau đó bạn có thể sao chép công thức xuống cho các đại lí khác), công thức sẽ là:
=IF(B2 > 16, “4%”, “1%”)

b) Kết quả hiển thị ở cột số tiền: D2: 0,1; D3: 0,15; D4: 0,8; D5: 0,72.

Hết

BAN THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA

GIÁO VIÊN	**TỔ TRƯỞNG**	**BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT**
Trần Thị Tú Anh	**Đoàn Thị Huế**	HIỆU TRƯỞNG Nguyễn Thị Quy